

Số: 01/QĐ – QTr

Bảo Lộc, ngày 03 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị quyết toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 28./2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2019 của UBND Tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định phân cấp cán bộ quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý Doanh nghiệp Tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ thông báo số 274/TB - TCKH ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Bảo Lộc về việc thông báo dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024.

Theo đề nghị của bộ phận Kế toán nhà trường

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách thuộc sự nghiệp giáo dục năm 2024 của trường THCS Quang Trung (Biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, phòng ban có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố;
- BGH, viên chức, người lao động;
- Lưu: VT, KT..

HIỆU TRƯỞNG

Trương Minh Thắng

Đơn vị: Trường THCS QUANG TRUNG

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo quyết định số 01/QĐ - QTr ngày 03 Tháng 01 Năm 2024 của Hiệu trưởng
Trường THCS Quang Trung)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	16.567
I	Số thu phí, lệ phí	4.300
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Học phí	4.226
	Thu từ cho thuê tài sản công	74
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Học phí	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.267
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.267
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	12.267
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12.105
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	162

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Kế toán

Nguyễn Thị Thanh Thuý

Ngày 03 tháng 01 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Trương Minh Thắng